TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 27-10-2017
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Đình Tâm

Bà Trương Thị Hồng Xuân

- *Thư ký phiên toà*: Ông Lê Văn Thịnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 121/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2017 về: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2017/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Đinh Văn B Sinh năm: 1986

HKTT: Thôn 6, Liên Sơn, xã Thành Kim, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

- *Bị đơn*: Chị Bùi Thị H Sinh năm: 1986

HKTT: Khu 1, xã Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/7/2017 và tại bản tự khai ngày 20/7/2017 anh Đinh Văn B trình bày: Vợ chồng anh kết hôn tự nguyện, đăng ký ngày

01/7/2015 tại Uỷ ban nhân dân xã Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Sau ngày cưới, cuộc sống vợ chồng hoà thuận được 02 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng, anh chị đã nhiều lần sống ly thân nhau. Chị H thường xuyên xúc phạm anh. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

Về con cái: Vợ chồng không có con chung. Anh B không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản: Anh B không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại Văn bản ghi ý kiến ngày 11/8/2017, chị Bùi Thị H trình bày: Chị và anh Đinh Văn B kết hôn tự nguyện, đăng ký ngày 01/7/2015 tại Uỷ ban nhân dân xã Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Sau ngày cưới, cuộc sống vợ chồng hoà thuận. Nhưng sau đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do anh B tính đồng bóng dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm. Tuy anh B làm đơn ly hôn chị nhưng hiện tại anh B vẫn gặp chị và vợ chồng vẫn bình thường. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn khả năng đoàn tụ nên chị đề nghị Toà án kéo dài thời gian cho chị để anh chị bàn bạc, thống nhất khắc phục mâu thuẫn, vợ chồng đoàn tụ với nhau. Khi nào không thể đoàn tụ được chị sẽ làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết việc ly hôn cho anh chị.

Về con cái: Vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản: Vợ chồng chưa có tài sản gì.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự nhưng chị H không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho chị H. Anh B đã có đơn đề nghị không tiến hành hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây gọi tắt là BLTTDS). Toà án cũng đã triệu tập hợp lệ chị H lần thứ hai đến Tòa án để tham gia phiên toà nhưng chị H vẫn không có mặt mà không có lý do nên căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 BLTTDS Toà án xét xử vắng mặt chị H.

Theo ý kiến trình bày của hai bên đương sự: anh B và chị H thống nhất vợ chồng không có con chung và không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản, không thống nhất được về hôn nhân. Anh B xét thấy vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, chị H nhiều lần xúc phạm anh, anh không còn tình cảm với chị H nên anh yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H. Chị H cho rằng vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn khả năng đoàn tụ, nên chị muốn có thời gian để vợ chồng bàn bạc, khắc phục mâu thuẫn đoàn tụ với nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Anh Đinh Văn B và chị Bùi Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 01/7/2015 tại Uỷ ban nhân dân xã Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá và không vi phạm điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 điều 28 BLTTDS. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp tính nhau, bất đồng nhau về quan điểm và lối sống. Tuy chị H không đồng ý ly hôn, nhưng trong tất cả những lần Tòa án triệu tập, thông báo cho chị đến để Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ vợ chồng, chị đều không có mặt. Mặt khác, chị muốn có thời gian để vợ chồng bàn bạc khắc phục mâu thuẫn, nhưng trong suốt thời gian tòa án giải quyết vụ án chị H và anh B vẫn không thống nhất đưa ra được những phương án, giải pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng, xây dựng hạnh phúc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho anh B được ly hôn chị H để giải phóng cho nhau là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[2] Về con cái: Anh Đinh Văn B và chị Bùi Thị H không có con chung, anh B và chị H không yêu cầu nên miễn xét.

[3] Về tài sản: Anh B và chị H không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về án phí: Anh B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 điều 28, khoản 4 điều 207, điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 và khoản 4 điều 147 BLTTDS; Điểm a khoản 1 điều 24; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Toà án.

Về hôn nhân: Xử cho anh Đinh Văn B được ly hôn chị Bùi Thị H.

Về án phí: Anh Đinh Văn B phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền anh đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2013/04200 ngày 06/7/2017. Anh B đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt anh Bình, vắng mặt chị H. Anh B có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Lưu Đình Tâm **Trương Thị Hồng Xuân** **Phạm Văn Hùng**